

NHỮNG NỐT TRẦM NGÂN VANG MÙA THIẾU PHỤ

(*Đọc bản thảo thơ Như áng mây trôi – Nhạc sĩ – nhà thơ Trương Tuyết Mai*)

Lần đầu tiên tôi biết chị từ một cái tên “nhạc sĩ Trương Tuyết Mai” với nhạc phẩm tôi thích “Huế tình yêu của tôi”. Tôi hình dung tác giả là một cô gái trẻ năng động với trái tim đầy ấp tình yêu cuộc sống, con người... Khi tham gia trong đoàn nữ nhà văn - Hội Nhà văn Việt Nam một chuyến đi thực tế về Miền Tây, tôi gặp chị, tuổi gần tám mươi rất à la một, trẻ trung, gần gũi và bản lĩnh. Chị tặng tôi mấy tập thơ. Và tôi bắt đầu biết thêm một Trương Tuyết Mai thơ. Thơ chị như một lời thì thầm với chính bản thân mình, nhưng lại một là một thông điệp sâu sắc về phận người phận đời. Tôi đọc đâu đó lời nhận xét về thơ: “*Thơ là nhu cầu mình tâm sự với chính mình những lúc cô đơn. Cho nên đọc thơ là nghe trộm nhà thơ đang nói với chính mình*” (Sylvan Barnet, Macten Berman, William Burto). Tôi đang làm một người nghe trộm tiếng thơ trong vườn thơ “Như áng mây trôi” của nhà thơ Trương Tuyết Mai. Bản thảo gồm tám mươi bài thơ ứng với tuổi tám mươi của chị, Thơ chị được cất giữ trong từng căn phòng ký ức thật trang trọng: 1. “Chút Nhện giăng” 2. Nồng nàn lời thương; 3. Lặng thầm lời yêu và cuối cùng các bạn yêu thơ sẽ được đối diện với chùm thơ “chân dung” gồm 10 bài thơ mi ni. Tác giả đã chăm chút viết trang sách đời mình bằng sự trải nghiệm với bao vui, buồn, cay đắng, ngang trái và bao mất mát đau thương với những đêm thao thức khóc thầm để rồi thấy cuộc chơi cõi tạm này nhẹ tênh:

“như áng mây trôi

như làn gió thoảng

ngang qua cuộc người

tràn nước mắt, nụ cười” (ttm)

Để ngộ ra điều này nhạc sĩ ,nhà thơ tài hoa của chúng ta đã đúc kết:” vẫn biết kiếp tầm phải nhả tơ/vần thơ gan ruột tươi màu huyết/ bện dệt buồn vui thăm phận người” (ttm). Nhà thơ Nguyễn Vũ Tiềm trong viết trong cuốn tiểu luận “Đi tìm mật mã thơ” có một nhận định rất hay:”Mỗi nhà thơ là một thế giới tâm linh có hai phần đóng, mở riêng biệt. Phần đóng đó là bí ẩn của hoạt động bằng tạo mà chính nhà thơ cũng không hiểu nổi mình. Phần mở là mở ra đa diện, đa chiều trong tác

phẩm...” (trang 38). Bạn yêu thơ cùng tôi mở không gian thơ đầu tiên của nhà thơ Trương Tuyết Mai

1. “ Chút nhện giăng “**Những dòng thơ viết trong cảm thức mong manh**

Hai mươi ba bài thơ với tiêu đề “Chút nhện giăng” gợi cho tôi nhớ đến một câu ca dao cũ “ Buồn trông con nhện giăng tơ”. Nhà thơ chúng ta đang buồn ư? Đang cô đơn? Với một chút thôi mà cảm thức về cuộc đời, về sự thay đổi của thiên nhiên, tuần hoàn của vạn vật xung quanh: Một áng mây trôi, một chiếc lá rụng, một làn gió thoảng qua, một nụ non bung nở, một ngôi sao băng..làm trái tim tinh tế của chị run lên xao xuyến. chạnh lòng, chơi vơi...Một chút nhện giăng mảnh/Trời đất hóa mong manh”. Tất cả chỉ trong khoảnh khắc, khoảnh khắc mong manh đáng giá ấy không phải ai cũng nhìn thấy? Chỉ có người đàn bà bên hiên nhà khuya khoắc bắt gặp ngọn gió cô đơn rong chơi với trăng và bạn yêu thơ cũng bắt gặp một người đàn bà lẻ loi ngồi ngắm trăng, trăng rơi đầy tay mình nhưng vẫn tham lam muốn lượm, hái thêm “những đóa trăng trắng ngần”, trăng không còn là giọt mà kết tinh cùng nỗi buồn, hiu quạnh nở thành hoa bởi người đang bà đắm chìm trong tịch mịch, trong mộng ảo mơ giấc mơ khao khát được yêu thương khao khát có một ai đó cùng nhau ngắm trăng, thưởng hoa bên tách trà khuya... Để cho bản thân mình thoát ra những cơn mộng mị: Ta mơ hồ hóa kiếp/khỏa trần/tan, chảy/cùng trăng”(Say trăng). Một trong những tứ thơ đầy sáng tạo, tư duy duy cảm trong tập thơ của chị. Hãy cùng nhà thơ hòa vào cảm xúc từ thính giác của chính mình nghe tiếng chim hót và lời ai đó thì thầm” Chim ơi cứ bay/Đừng xa xôi quá/hãy nhớ chốn này/chỉ một mình ta/ khắc khoải câu ca...” Cảm nhận thị giác thấu đến nội tâm người thiếu phụ hoảng sợ khi cánh chim tung cánh còn bỏ lại một mình chị, hay nhìn lá vàng rơi qua hình bóng người mẹ trong “Bóng chiều phủ đầy vai/Vẫn xót lá vàng phai” (Lá rơi), một tứ thơ giàu suy tưởng về một đời người. Hay trong bài thơ “gom lá” rất bình thường nếu như người tặng cây xiên để dọn vườn mùa lá rụng cho nhà thơ khỏi nhọc nhằn khi phải khom lưng gom lá. Nhưng từ cây xiên tác giả lại liên tưởng đến sự đau đớn của chiếc lá. Tôi nhớ trong một bài “ Lá rụng” của Khải Hưng (1936) đã viết:”Mỗi chiếc lá có một linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng...” bằng sự nhạy cảm, thấu hiểu và liên tưởng chị đã cảm nhận được chiếc lá kêu đau:”...mỗi lần xiên/lá vỡ/xót xa!/Lá đã rụng/Lại khô/Còn đau nữa/thì làm sao tim chị nguyên lành”. Cách dùng từ diễn đạt của chị “đã rụng, lại khô “. Lá rụng nghĩa là đau một cuộc chia ly lìa cành, khô, chiếc lá đã vất kiệt thanh xuân của mình cho sự trưởng thành của cây, để rồi rơi xuống chịu mưa, nắng, gió, bụi... Vì chiếc lá “Biết không thể xanh hơn được nữa/Lá buông mình/vô tư/rơi/

Nhường cảnh xanh cho lộc non tươi nõn/Vẫy gọi chim về/Ríu rít.../Thế thôi” (Vô tư) Phải chăng chị đang nghĩ về phận người và cảm thấy đau xót quá. Chỉ mong rằng cuộc đời này có nhiều người thấu hiểu như thế để “lá sẽ bớt đau”. Tôi thích bài thơ này của chị, người đàn bà thơ có góc nhìn sâu khuất từng mảnh đời nên càng cô đơn hơn bao giờ hết, cô đơn trong tâm thức dù chị nhìn ra ngoài kia là đời có bao oan trái, có những cuộc chơi sắp ngã, rủi may, đen trắng nhưng tiếng thơ chị vẫn trong veo, vẫn tràn đầy hy vọng bởi trái tim biết yêu mình và yêu đời:

“Ngoài kia ngoài kia
Là tình yêu mong manh
Của một người
Tôi luôn mong nhớ

Ngoài kia ngoài kia
Tiếng gọi mềm thiết tha
Dịu dặt ngân nga
Chan chứa tình tôi
(Ngoài kia)

Tiếng chuông điện thoại reo hỏi thăm nhau lúc bốn giờ có thể làm ai đó rất bức mình vì bị gọi dậy lúc đang ngủ ngon, nhưng cuộc gọi giữa hai người bạn văn chương, hai người đồng đội trên chiến trường xưa nhắc nhở nhau về sự thay đổi của thời tiết, về công việc sáng tác của mình và lời động viên thú vị “Em cũng dậy đi/Hãy ngồi vào bàn/Viết tất cả những gì mình thích” và cái “đồng hồ: báo thức ấy làm việc đều đặn thành một thói quen “Dậy đi cô nàng/Đừng lười biếng nữa” Nếu bạn có một cái đồng hồ như vậy thì sao? Đến một ngày nào đó chiếc “Đồng hồ” quen thuộc kia không reo nữa. Sự lặng im chỉ còn lại nỗi buồn, còn lại sự nuối tiếc ngậm ngùi:

“ Oi người thấp sáng “Vàng trắng quàng lửa”
Bây giờ anh ở đâu
Sao không thức gọi tôi mỗi sớm”

(Oi người thấp sáng “Vàng trắng quàng lửa”)

Câu thơ nghe như có đầy nước mắt, nước mắt tiễn một người bạn bay về vùng mây trắng. Không gian trong “Chút nhện giăng” có nhiều gió, nhiều lá rụng, sự rét lạnh của mùa, buổi chiều, trăng khuya..” Không gian của sự cô quạnh, của sự lẻ loi, một mình. Dù giữa chón đông người bạn yêu thơ vẫn bắt gặp người đàn bà thơ đáng yêu này “Hà Nội chiều ấy/Ta một mình lang thang”. Hay cùng

người đàn bà nhạc ngồi bên hiên nhà khuya khoắc cảm nhận một cuộc “Hòa âm đêm” để nghe:”Tiếng lá trên sân/rào rào gió cuốn/Đơn lạnh nỗi niềm/xao xác/lòng ai...Tiếng đêm giao thoa/phập phồng hơi thở/Tim ta rung thẳm/lênh đênh/Phận người” Câu kết rất hay, rất nhân văn và rất tình người. Câu kết bài thơ làm ta giật mình, nhà thơ mở ra một phạm trù yêu thương rộng hơn, mang tính khái quát hơn không còn là của cái tôi chủ thể nữa, “Bóng ai đậm trường” Bóng ai? Gọi cho bạn yêu thơ suy ra bao điều để ngẫm.

Hình như tôi cũng bắt gặp hiem hơi giây phút hồn nhiên, trong trẻo của chị trong “Lượm nắng”. Người đàn bà đi lượm nắng chơi, lượm “đầy tay/Những chùm hoa nắng/rời thả/ vào hồn/cho thỏa lung linh”.

Chỉ là một “Chút nhện giăng” nhưng nó mắc rất sâu vào trái tim của người đàn bà tóc “còn lơ thơ sợi bạc” đang ngồi “Trong góc vườn quạnh hiu/Nàng gọi thẳm: Oi...tóc!” (Oi tóc) Tôi đọc đâu đó lời nhận định:”*Thơ là tâm hồn, tình cảm. Nó diễn đạt rất thành công mọi cung bậc tình cảm đa dạng và phong phú của con người: niềm vui, nỗi buồn, sự cô đơn, tâm trạng chán chường, tuyệt vọng, nỗi trăn trở, băn khoăn, sự hồi hộp phấp phồng, một nỗi buồn vu vơ. Một nỗi niềm băng khuâng khó tả, một sự run rẩy thoáng qua, một phút chốc ngẩn ngơ. Có những tâm trạng và cung bậc tình cảm của con người chỉ có thể diễn đạt bằng thơ. Chính gì thế thơ không chỉ nói hộ lòng mình, thơ còn là sự an ủi, vỗ về, động viên khích lệ người ta đứng dậy đi tới*”. Có lẽ thế nên ta sẽ hiểu vì sao nhà thơ Phùng Quán viết:”Có những lúc ngã lòng/Tôi vịn câu thơ mà đứng dậy, và ta cũng hiểu vì sao nhạc sĩ Trương Tuyết Mai tìm đến với thơ dù chị rất thành công trong lĩnh vực sáng tác âm nhạc và chị cũng biết rằng:

“Chợ đời

rộng hẹp nông sâu

Bày chi thơ thẩn thêm đau nỗi mình”

(Ôm thơ bán dạo)

Không “ Bày chi thơ thẩn...” thì trái tim càng trầm tích bao u uất, bao khao khát, bao ước mơ và cả bao hoài niệm sẽ vỡ tan ra. Trái tim thơ, nhạc của chị dành cho tình yêu, cho kỷ niệm, hoàn thành sứ mệnh khắc họa được chân thiện mỹ cho bức tranh đời. Chị chấp nhận nỗi đau và vịn vào nhạc, vào thơ để có thêm nghị lực, không vấp ngã, không buông xuôi. Cứ thế ngẩng cao đầu:

”Hãy trút vào

Thơ- nhạc

Sẽ vui bớt được ngay

...Ta cứ thế

Cao đầu

Đi cho tận bể dâu!

2. **Nòng nân lời thương Bức tranh đời với những gam màu ấm nóng:**

Hai mươi tám bài thơ. Mỗi bài thơ là một bức tranh đủ sắc màu, kỷ niệm từ những chuyến đi, từ những nghiệt ngã phận đời, chân dung khốn khó của mỗi phận người... Puskin đã nói: "Cuộc sống là cánh đồng màu mỡ để cho thơ bén rễ sinh sôi" Nhà thơ Trương Tuyết Mai thì đem cuộc sống chung cất thành rượu để say cũng làm thơ ươm mầm nở hoa kết trái "Tôi lang thang/cùng trời/ cuối đất/Luộm đây tay/Sợi tình vương vất/ cho vào ngực/Tôi ủ/Thành men/Thành pháo hồng/Thành hoa/Thành rượu/Thành đắng cay/Chua/Chát?Voi/Đầy/Thành giông bão/Trời nghiêng/Đất ngã/Thành biển/Thành rừng/Bến/Bãi/Nông/Sâu:

Rồi tôi uống

Tôi say

Ngây ngất

Thú rượu đời

Cất được từ trái tim"

(Rượu đời)

Nâng chén rượu đời cùng chị nghe : "Lời thi thâm cùng Thạch Hãn". Dòng sông lịch sử với những hào hùng, những bi thương trong chiến tranh với bao tuổi hai mươi nằm lại đáy sông này, có người chưa từng cầm bàn tay con gái, chưa kịp viết bức thư tình đã vội ra trận. Trái tim người đàn bà thơ, chị đau đau nỗi niềm, mấy lời khẽ khàng tưởng chừng đâu vu vơ nhưng phía sau đó là những dòng nước mắt nghẹn ngào khóc thương cho ước mơ, cho khát khao, cho những nụ tình chưa nở, cho những bức thư còn dang dở... của bao chàng chàng trai mang tuổi thanh xuân ra trận " Chúng tôi đi không tiếc đời mình" đã không trở về. Những "Lời buồn" viết tặng người bạn, lời khuyên chân tình yêu thương nói với cô gái "bán hoa" ngây thơ rụt rè "Bán dạo mà không dám rao...cứ ngơ ngác giữa/Chợ tình đảo diên" " về đi em gái thơ ngây", "Về nhà với mẹ đi...Đừng vương vào kiếp long đong" (Về đi em), Thấu hiểu về sự làm lại cuộc đời của một kẻ lầm lỡ, trong bài "Hắn" chị viết "Hắn đứng dậy/giữ sạch bọt bèo/thong dong bước/như chưa từng có sự gì/khiến hắn...đau!". Những câu thơ đẽo khắc "bóng cừu vạn" ra đi từ ruộng đồng vào buổi bình minh, lơ ngơ cả ngày mỗi mòn, hiu hắt giữa phố đông người mà không ai thuê việc:"Chiều đã buông/Mà vẫn ngóng chờ...Mắt buồn/se sắt/Ánh nhìn hắt hiu...

Biết về trắng tay/Con thiếu bữa chiều nay”...Tôi thấy sống mũi mình cay cay. Còn bao nhiêu bức tranh đời nhiều góc tối với ánh sáng nhạt nhòa: “Buchenwald chiều nay; hóa đá; trôi; chơi với những bàn tay... Những nỗi đau đất nước, chiến sự...Chị đi nhiều, thấy nhiều, niềm đau của chiến tranh, sự giả trá, lừa lọc... Tất cả thành câu hỏi muôn đời không lời đáp, nó day dứt, bất lực. Nhưng trong trái tim người đàn bà thơ này vẫn ấm áp, nhân hậu và khoan dung bằng tiếng hát xoa dịu nỗi nhọc nhằn của các thiên thần áo trắng mùa dịch covid, tiếng hát cho những oan hồn thanh thản bay về miền mây trắng an yên:”Hát cho “lá chắn áo trắng/Được giây phút nghỉ ngơi/Hát cho không còn tức tưởi những chia ly... Cạn lòng lời thương nàng hát-/nồng nàn những khúc ca yêu” (lời thương nàng hát). Tôi nhìn thấy người đàn bà cất cao giọng hát giữ muôn trùng: Con lũ lụt, lũ quét... bao con người khốn khó gian nan... chị gọi những yêu thương, chị gọi những cánh chim bay về:”Đất ở đây lạnh lắm/Chim yên lòng về đậu/Như một thỏ rừng xanh/Ta thắm thiết bên nhau” (Nói với chim). Người đàn bà sống một mình trong căn nhà nhỏ đầy cây xanh và tiếng gió, chị cảm nhận được cây đàn thiên nhiên, khúc nhạc cõi người nó đẹp quá, nó hay quá, bao kỷ niệm, bao ký ức đầy lên theo bóng nắng trên cửa sổ.

Tôi không thích những dòng thơ trong “Ngày ấy sẽ đến” và “Tản mạn cùng con” nó buồn quá. Tôi thích cùng chị “Đi tìm không gian của mẹ” tứ thơ sâu lắng, dịu dàng đong đầy tiếc nhớ, yêu thương...”Miền ký ức dẫu xa xăm đến mấy/Dù không gian sương khói phủ đầy/Dáng mẹ một thời/Đất hoa tươi thắm/Vẫn hiện về bồi hồi lòng con”. Cạn chén “Rượu đời” tôi giữ lại một phần bí mật trong không gian này dành cho bạn yêu thơ khám phá những điểm sáng còn lại, tuyệt vời hơn, mới mẻ hơn. Tôi chỉ mang theo “Điều ước giản dị” của chị:

“...Người nhìn người mặt hoa rạng rỡ
Mở rộng lòng chia sẻ niềm đau”.

3. Lặng thầm lời yêu thôi dành nhạt chút tơ vương

Tôi mở cửa căn phòng của người đàn bà thơ “chút nhện giăng” với mười chín bài thơ chị viết cho mình. Viết cho thời thanh xuân tươi trẻ, thời nông nổi ngây thơ giấu kín trong trái tim người đàn bà thơ chút hoài niệm, chút nhớ, chút thương và tôi nghĩ chị trong tâm trạng người xưa: “Nhện ơi, nhện hỡi nhện chờ mỗi ai”. Người đàn bà đẹp, tài hoa chắc phải có rất nhiều mối tơ duyên ? Nhưng mối duyên nào chị chờ, mối duyên nào chị đợi, mối duyên nào chị cho đi? Và mối duyên nào là nợ

phu thê? Tôi nghĩ không gian này không phải ngẫu nhiên ở con số mười chín. Bởi vì bạn yêu thơ sẽ bắt gặp hơi thở của ngày Valentine nồng nàn trên từng bông hoa, món “Quà của người đàn ông nghèo nhất thế giới” mà đôi tình nhân này:” Hò hẹn bao nhiêu lần/Hôm nay mới gặp mặt/Anh cười/Hoa cũng cười/Rạng ngời tràn khoe mắt” Họ không ở tuổi hai mươi nữa, không sôi nổi nhưng tình yêu thì rất nồng nàn:”Như sợ người trông thấy/Chút lúng liếng bất ngờ/Trao hoa/Anh vội nói/Giọng nhẹ như mây trôi/Tặng em – nhân ngày tám tháng ba/Hôm nay em về/Nên phải trao trước một ngày” và cẩn thận hơn anh còn giải bày “Tặng cả sinh nhật chín tháng ba nữa/Hôm nay em bay/Nên anh trao trước hai ngày/Xa nghìn trùng anh hứa có quà cho em/Hôm nay mình mới gặp/Đành tặng muộn chín ngày” Rất tỉ mỉ, rất chu đáo, rất rõ ràng nha. Các bạn trẻ chắc đang mỉm cười tình yêu của các cụ thật đẹp và rất hay và không nghèo chút nào? Tâm trạng của nàng thì rõ rồi, chút nhện giăng thoi mà:”Ôm bó hồng trên tay/ Tôi bay về phương ấy/Nặng tình anh lắm đấy/Những đóa hồng có hay”. Tứ thơ hồn nhiên, nhịp điệu chậm rãi nhưng đầy cảm xúc. Tôi bắt gặp nụ cười rất tươi của chị trong nắng sớm hôm ấy. Nụ cười của tình yêu tuổi mười chín thanh xuân cái ngày rất xa ấy.

Bó hồng với những đóa hoa kết tinh từ “Nỗi nhớ” chỉ từ nụ cười, ánh mắt “Cùng đồng đội/Những chiều hành quân/Len lỏi vượt rừng/dưới tầm bom bão đạn...” Một câu nói băng quơ “Người đâu/Mà đêm thăm dịu dàng”. Chính “Câu đưa tình vu vơ” ngày đó làm cô gái “Lại vô có ngẩn ngơ? Lại vô có đợi chờ/Hình như tim ta bỗng thổn thức...Hình như tim ta đang vỗ cánh” Nàng cảm thấy hôm nay trời trong hơn, nắng ấm hơn...Đời bỗng tươi hơn và lòng nàng thanh thản hơn cô nàng tự hỏi “Vậy là sao?/Là sao...hỡi người!” Bởi vì câu hỏi đã được trả lời rồi từ rất xưa “Người đâu gặp gỡ làm chi? Trăm năm biết có duyên gì hay không?” (Truyện Kiều – Nguyễn Du). Duyên hay không thì không biết nhưng câu nói vu vơ kia” Theo chị cùng năm tháng/Cũng lúng liếng trái tim/Cũng ngóng trông mong chờ/Suốt hành trình dâu bể...người thơ!”. Tình yêu tuổi mới lớn nó lạ lắm “ Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy/ Ngàn năm hồ dễ mấy ai quên” (Thế Lữ), nó chất chứa nỗi nhớ trong chị “cao hơn trời”, “dày hơn đất” “Cồn cào như biển khơi”. Trong khoảnh khắc “Tháng Tư ơi” họ gặp nhau trong nỗi mừng vui hội ngộ và cô gái trong chặng đường hành quân đã hiểu :” cho dù ngàn năm nữa/Cũng sẽ vẫn thế thôi”, nó thành kỷ niệm mất rồi, có chăng là sự nuối tiếc “Giá như”, sự chịu đựng “Phải vậy sao anh”, đôi lúc trở thành nỗi tuyệt vọng” Nỗi nhớ ơi về đi”, “Ngọn đèn của tôi...Tất cả chỉ còn là tiếng “Gọi thầm”, để “Chỉ ước một lần được nắm tay anh...Chỉ ước một lần/ một

lần thôi/ được đàng hoàng trong tay nhau/Không ngại ngừng ngó trước nhìn sau...Chỉ ước một lần/một lần thôi...chỉ ước! (Chỉ ước). Tứ thơ này không còn là của riêng chị, mà nó là nỗi lòng của bao phận đàn bà không may mắn trong duyên nợ đời mình đã từng ước như thế! Từng câu thơ chạm vào trái tim, chạm vào nỗi đau, chạm vào nước mắt.

Theo năm tháng qua họ cùng trải qua bao cuộc bể dâu, đôi đường ngã rẽ. tất cả là phù du, mộng ảo, họ giờ tóc đã pha sương nhưng, họ có thể đi qua bao cuộc tình, nay hai phương trời cách biệt, chị cảm nhận thực tại không như mình mơ mộng, chị không còn đủ sức để chờ:

“Bể dâu chìm nổi rồi sẽ qua
Chỉ còn nỗi nhớ lặng thầm ở lại
Khắc khoải cùng ta”

Thôi thì mượn hai câu thơ của thi sĩ Hồ Dzếnh “Tình mất vui khi đã vẹn câu thề/Đời chỉ đẹp những khi còn dang dở” Để “Những khi nhớ nhung da diết/Tên nhau - gọi thầm trong mơ”. Những vui, buồn, đau đớn, mất mát, chia ly...chị đem khắc họa chân dung chính mình: Nhạc sĩ, nhà thơ Trương Tuyết Mai, người đàn bà đẹp, sang trọng, bản lĩnh:”Tôi mở tôi bằng tôi/Thiên đàng/Địa ngục/Phơi/Mắt đêm vờ với (Tự mở) để tự nhủ với chính mình:”Nghe đời bằng hai tai/Lòng sẽ không cuộn sóng/Nhìn đời bằng hai mắt/Không chông chênh mỗi bước” (Thầm nhủ). Tất cả rồi sẽ qua đi.

“Nhu ánh mây trôi”. đến với bạn yêu thơ bằng nhiều chiều không gian khác nhau từ trực cảm, tâm cảm gọi lên những liên tưởng, có lúc thủ thi như một lời tâm tình để rồi rút ra những chiêm nghiệm cho chính bản thân mình trong cuộc sống. Cấu trúc mỗi bài thơ không mới nhưng mỗi câu kết luôn tạo ra sự bất ngờ, độc đáo mang tính khái quát cao.Thơ chị giàu cảm xúc, cùng với dấu ấn chủ thể “tôi” kết hợp nhuần nhuyễn với “thực tại” qua cái nhìn khách quan có chọn lọc tạo ra điểm sáng từ những gam màu xám lạnh trong bức tranh đời , cách sử dụng ngôn từ giàu suy tưởng không trúc trắc, không đánh đố, tuy đôi lúc cũng hơi dễ dãi nhưng vẫn làm nổi bật thông điệp chị muốn gửi gắm từ mọi góc độ tối, sáng của cuộc đời, của số phận đến mọi người để biết yêu thương trân trọng.

Tôi mượn lời nhận định của Soren Kierkegaard để kết thúc bài viết về chị người đàn bà của Thơ và Nhạc:”*Thi sĩ là gì? Một con người bất hạnh giấu nỗi đau khổ sâu sắc trong tim, nhưng đôi môi đẹp tới mức khi tiếng thở dài và tiếng khóc đi qua, chúng nghe như âm nhạc du dương...Và người ta xúm lại quanh thi sĩ và bảo: “Hãy hát tiếp đi – hay nói theo cách khác.” Mong những nỗi đau khổ mới hành hạ*

anh nhưng đôi môi anh vẫn đẹp đẽ như trước, bởi tiếng khóc sẽ chỉ làm chúng tôi hoảng sợ, nhưng âm nhạc thì lại rất hay”

Tập thơ đời giấu vào đó tám mươi con trăng tròn, khuyết nhạc sĩ, nhà thơ Trương Tuyết Mai đã chọn một cuộc sống an nhiên tự tại:

“Buồn- ta làm thơ – thả hết vào đó

Vui – ta làm nhạc – cũng thả hết vào đó

Thơ, nhạc là những chú chim Hồng Hạc

Gõng gánh tình ta thả khắp đất trời” (Thả)

Tôi tin rằng tiếng hát – tiếng thơ chị sẽ bay cao, bay xa.

Viết xong ngày 14 tháng 2 năm 2024

TRÚC LINH LAN

3.974 từ

8 trang A4 size 14 fond times New Roman